

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ CHI PHÍ THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH CÓ VỐN ĐẦU TƯ CÔNG

SOME SOLUTIONS TO IMPROVE THE EFFICIENCY OF CONSTRUCTION COST
MANAGEMENT OF PUBLIC INVESTMENT WORKS



TS. Nguyễn Sỹ Minh¹

Tóm tắt: Bài viết phân tích thực trạng và đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý chi phí thi công xây dựng các công trình sử dụng vốn đầu tư công (VDTC). Tác giả sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính, chủ yếu thông qua tổng hợp và phân tích các văn bản pháp luật, báo cáo thực tiễn và dữ liệu thứ cấp từ các dự án có sử dụng VDTC. Kết quả chỉ ra rằng công tác quản lý chi phí còn nhiều bất cập như: Dự toán thiếu chính xác, đấu thầu không minh bạch, giám sát lỏng lẻo và chưa ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin. Từ đó, bài viết đề xuất nhóm giải pháp gồm: Hoàn thiện pháp lý, nâng cao chất lượng dự toán, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, tăng cường giám sát và nâng cao năng lực cán bộ. Nghiên cứu góp phần hoàn

thiện cơ chế quản lý VDTC, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước.

Từ khóa: Chi phí thi công, công trình xây dựng, giải pháp, hiệu quả đầu tư, vốn đầu tư công, quản lý chi phí.

Abstract: The article analyzes the current situation and propose solutions to improve the efficiency of construction cost management of public investment works. The author applies qualitative methods, mainly through synthesizing and analyzing legal documents, practical reports, and secondary data from public investment projects. The results indicate some limitations in cost management, such as inaccurate cost estimates, lack of transparency in bidding, weak supervision, and ineffective application of information technology. Therefore, the article suggests comprehensive solutions including legal improvement, better estimation quality,

enhanced digital technology application, stronger monitoring, and staff capacity building. The study contributes to improving management framework of public investment and enhancing the effectiveness of state budget utilization.

Keywords: Construction cost, construction project, solution, investment efficiency, public investment, cost management.

Nhận bài ngày 2/4/2025, chỉnh sửa bài ngày 29/4/2025, chấp nhận đăng ngày 15/6/2025.

1. MỞ ĐẦU

Trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công giữ vai trò nền tảng trong việc xây dựng cơ sở hạ tầng, thúc đẩy tăng trưởng và nâng cao chất lượng cuộc sống [1]. Các dự án xây dựng sử dụng vốn đầu tư công ngày càng mở

¹ Khoa Kỹ thuật Công nghệ, Trường Đại học Hà Tĩnh
Email: minh.nguyensy@htu.edu.vn

rộng về quy mô và đa dạng về lĩnh vực, đặt ra yêu cầu cao về quản lý chi phí thi công nhằm đảm bảo sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước [2].

Tuy nhiên, thực tiễn triển khai các dự án cho thấy còn tồn tại nhiều bất cập như đội vốn, chậm tiến độ, lãng phí và thất thoát tài chính. Đây là vấn đề có tính hệ thống, liên quan đến năng lực quản lý, cơ chế phối hợp giữa các bên liên quan cũng như việc áp dụng các công cụ kỹ thuật và công nghệ trong kiểm soát chi phí.

Việc lựa chọn nghiên cứu vấn đề này xuất phát từ yêu cầu cấp thiết trong bối cảnh ngân sách ngày càng hạn chế, trong khi kỳ vọng về chất lượng công trình và hiệu quả đầu tư ngày càng cao. Mặc dù đã có một số nghiên cứu đề cập đến công tác quản lý chi phí đầu tư công [4,5,6], song vẫn còn thiếu các phân tích chuyên sâu gắn với điều kiện thực tiễn và khả năng ứng dụng trực tiếp vào quá trình thực hiện dự án.

Nghiên cứu này hướng tới việc phân tích thực trạng quản lý chi phí thi công các công trình sử dụng vốn đầu tư công, làm rõ những nguyên nhân chính dẫn đến bất cập, đồng thời đề xuất hệ thống giải pháp phù hợp với bối cảnh hiện nay. Điểm mới của nghiên cứu là nhấn mạnh vai trò của chuyển đổi số, công khai minh bạch và năng lực của các chủ thể trong hệ thống đầu tư công.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính, kết hợp mô tả và phân tích tài liệu thứ cấp nhằm đánh giá

thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý chi phí thi công các công trình có vốn đầu tư công tại Việt Nam.

Đối tượng nghiên cứu là các công trình sử dụng vốn đầu tư công và quá trình kiểm soát chi phí thi công. Dữ liệu được thu thập từ văn bản pháp luật, báo cáo ngành, tạp chí chuyên ngành và các nghiên cứu học thuật đến năm 2025.

Phân tích được thực hiện theo các phương pháp: Phân tích nội dung, so sánh giữa quy định pháp lý và thực tiễn, và phân tích hệ thống để xây dựng nhóm giải pháp đồng bộ. Các nguồn tài liệu được trích dẫn rõ ràng, có giải thích khi áp dụng điều chỉnh để phù hợp thực tiễn.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Cơ sở lý luận về quản lý chi phí thi công công trình đầu tư công

3.1.1. Một số khái niệm

Dự án đầu tư công là dự án sử dụng toàn bộ hoặc một phần vốn đầu tư công. Đầu tư công là hoạt động đầu tư của Nhà nước vào các chương trình, nhiệm vụ, dự án và đối tượng đầu tư công khác theo quy định của Luật này. Vốn đầu tư công bao gồm vốn ngân sách nhà nước chi cho đầu tư công; vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư theo quy định của pháp luật [7].

Chi phí thi công là toàn bộ các khoản chi cần thiết để hoàn thành công trình xây dựng, bao gồm chi phí vật liệu, nhân công, máy móc, quản lý, dự phòng... [3].

Chi phí thi công xây dựng là toàn bộ

các khoản chi phí cần thiết để thực hiện các công việc xây lắp nhằm hình thành nên một công trình xây dựng hoàn chỉnh theo đúng thiết kế, tiêu chuẩn kỹ thuật và chất lượng được phê duyệt.

Nói cách khác, đây là phần chi phí phục vụ trực tiếp cho việc thi công các hạng mục công trình, từ chuẩn bị mặt bằng, xây lắp phần thô, hoàn thiện, đến lắp đặt thiết bị, hệ thống kỹ thuật và nghiệm thu bàn giao.

3.1.2. Đặc điểm của công trình vốn đầu tư công

Công trình vốn đầu tư công thường có quy mô lớn, sử dụng ngân sách nhà nước, liên quan đến nhiều bên (chủ đầu tư, tư vấn, nhà thầu...) [7].

Các công trình có vốn đầu tư công là những công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước hoặc vốn vay có bảo lãnh của Chính phủ nhằm phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng và phúc lợi cộng đồng. Chúng mang những đặc điểm nổi bật sau: Sử dụng nguồn vốn nhà nước, có mục tiêu công ích, không vì lợi nhuận trực tiếp, quy trình đầu tư phức tạp, nhiều cấp tham gia, chịu sự giám sát chặt chẽ bởi các cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước, hội đồng nhân dân, cơ quan báo chí và nhân dân, thường có quy mô lớn, thời gian thi công dài, dễ phát sinh rủi ro và tiêu cực nếu không kiểm soát tốt.

3.1.3. Mục tiêu của quản lý chi phí

Mục tiêu của công tác quản lý chi phí nhằm tiết kiệm, đúng dự toán, phù hợp quy định pháp luật, không phát sinh lãng phí, tối ưu hóa việc sử dụng ngân sách, giảm thiểu chi phí không cần thiết và nâng cao lợi nhuận.

Quản lý chi phí thi công là một trong những nội dung trọng yếu trong quản lý dự án đầu tư xây dựng, đặc biệt với công trình có vốn đầu tư công. Mục tiêu của công tác này bao gồm: Đảm bảo sử dụng hiệu quả vốn đầu tư công, kiểm soát chi phí trong phạm vi dự toán được duyệt, tăng tính minh bạch và trách nhiệm giải trình, nâng cao chất lượng công trình, đảm bảo tiến độ thi công hợp lý, làm căn cứ pháp lý cho thanh toán, quyết toán.



Với sự gia tăng số lượng các dự án và quy mô ngày càng lớn, việc kiểm soát chi phí thi công đang trở thành một thách thức lớn



*Công tác đấu thầu dẫn minh bạch hơn
nhờ áp dụng Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023*

3.2. Thực trạng công tác quản lý chi phí thi công công trình đầu tư công

Trong những năm qua, nhà nước đã ban hành nhiều chính sách, quy định nhằm hoàn thiện công tác quản lý chi phí trong các dự án sử dụng vốn đầu tư công. Tuy nhiên, thực tế triển khai ở nhiều địa phương cho thấy còn không ít hạn chế và bất cập, thể hiện qua các mặt sau:

3.2.1. Những kết quả đạt được

Cho đến nay, hệ thống văn bản pháp luật về quản lý chi phí như: Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Nghị định về công tác quản lý chi phí... ngày càng hoàn thiện. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật với các quy định về lập, thẩm định dự án và quyết định đầu tư xây dựng đã cơ bản giải quyết các vấn đề thực tiễn đặt ra trong lĩnh vực đầu tư xây dựng. Việc lập và thẩm định dự toán được chú trọng hơn so với giai đoạn trước. Công tác đấu thầu dẫn minh bạch hơn nhờ áp dụng Luật Đấu thầu [8].

Thông qua thẩm định, đặc biệt là đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các công trình quy mô lớn, phức tạp, có ảnh hưởng lớn đến an toàn của cộng đồng, các cơ quan chuyên môn đã phát hiện ra nhiều rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra trong quá trình thực hiện dự án cả về chất lượng và an toàn công trình, hạn chế thất thoát, lãng phí, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

3.2.2. Những tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác quản lý chi phí các công trình có vốn đầu tư công còn một số tồn tại, hạn chế sau:

Trong công tác lựa chọn nhà thầu vẫn còn hạn chế trong tính minh bạch, tính chính xác và kịp thời. Một số dự án trong quá trình thực hiện đấu thầu vẫn có tình trạng dàn xếp tham gia đấu thầu giữa các nhà thầu, nhiều gói thầu trên thực tế chỉ có một nhà thầu tham gia... [5].

Dự toán không sát thực tế, nhiều dự án lập dự toán thấp để dễ phê duyệt, dẫn đến khi triển khai bị đội vốn nghiêm trọng.

Chi phí phát sinh lớn, do thay đổi thiết kế, bổ sung hạng mục, điều chỉnh giá vật tư.

Công tác nghiệm thu, thanh toán tại nhiều dự án còn sai sót; vẫn còn tình trạng nghiệm thu, thanh toán, quyết toán khối lượng chưa thi công hoặc không đúng thực tế... [5]. Công tác giám sát chưa chặt chẽ, còn hình thức, nể nang, thiếu kiểm tra thực địa [6].

Chậm giải ngân vốn, ảnh hưởng đến tiến độ thi công và hiệu quả đầu tư.

Một số dự án bị thất thoát, lãng phí vốn đầu tư, gây bức xúc dư luận.

3.2.3. Nguyên nhân

Những tồn tại hạn chế trong công tác quản lý chi phí các công trình có vốn đầu tư công là do các nguyên nhân sau:

Năng lực quản lý còn hạn chế, nhiều chủ đầu tư, ban quản lý dự án chưa đủ chuyên môn hoặc thiếu kinh nghiệm.

Công tác quản lý vốn đầu tư chưa được kiểm tra, giám sát chặt chẽ, chưa được thật sự quan tâm đúng mức.

Chưa ứng dụng công nghệ hiện đại trong quản lý chi phí. Việc lập, giám sát chi phí đã ứng dụng rất nhiều phần mềm dự toán trong lập dự toán, tổng

mức đầu tư nhưng chưa được kết nối với phần mềm thiết kế một cách chặt chẽ.

Sự phối hợp giữa các bên liên quan, chủ đầu tư, nhà thầu, tư vấn giám sát chưa chặt chẽ và đồng bộ.

Quy định pháp luật còn chồng chéo, cập nhật chậm, gây khó khăn khi áp dụng thực tế.

Tâm lý buông lỏng do sử dụng vốn nhà nước, thiếu động lực tiết kiệm vì không gắn với trách nhiệm cá nhân cụ thể.

3.3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý chi phí

Dưới đây là các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý chi phí thi công xây dựng công trình có vốn đầu tư công, được chia thành các nhóm như sau:

3.3.1. Nâng cao chất lượng công tác lập và thẩm định dự toán

Xác định chính xác nhiệm vụ thiết kế, tránh điều chỉnh thiết kế, tổng mức đầu tư nhiều lần. Xác định rõ ràng yêu cầu ngay từ đầu, kiểm soát chặt chẽ thay đổi trong suốt quá trình thiết kế và lập dự toán, tăng cường phối hợp liên ngành, cập nhật, bổ sung hồ sơ thiết kế và dự toán chỉ khi thực sự cần thiết.

Cần áp dụng định mức và đơn giá sát với thực tế thị trường. Không phụ thuộc hoàn toàn vào hệ thống định mức cứng nhắc; cần khảo sát giá thực tế tại địa phương, cập nhật thường xuyên biến động giá vật tư, nhiên liệu, nhân công.

Lập dự toán theo hướng mở, có dự phòng rủi ro. Bổ sung khoản dự phòng chi phí cho biến động giá và điều chỉnh thiết kế trong quá trình thi công.

Tăng cường năng lực chuyên môn của đội ngũ lập dự toán. Cập nhật kiến thức, kỹ năng sử dụng phần mềm dự toán (G8, Dự toán Eta, Excel...) và thường xuyên tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu.

3.3.2. Cải thiện công tác lựa chọn nhà thầu và quản lý hợp đồng

Nâng cao công tác quản lý lựa chọn nhà thầu và quản lý hợp đồng xây dựng. Để lựa chọn được nhà thầu có năng lực, kinh nghiệm tốt, có chi phí thực hiện hợp lý nhằm bảo đảm chất lượng và hiệu quả kinh tế của gói thầu thì quá trình lựa chọn nhà thầu phải được thực hiện chặt chẽ, công bằng, minh bạch. Đẩy mạnh triển khai đấu thầu qua mạng [4]. Đảm



Cần áp dụng định mức và đơn giá sát với thực tế thi trường

bảo cạnh tranh lành mạnh, đánh giá nhà thầu dựa trên cả năng lực tài chính, kinh nghiệm thi công và lịch sử hoàn thành dự án.

Quản lý hợp đồng chặt chẽ. Soạn thảo hợp đồng theo mẫu chuẩn có điều khoản rõ ràng về tiến độ, chất lượng, thanh toán, phạt vi phạm và xử lý phát sinh chi phí.

Áp dụng hợp đồng trọn gói hoặc theo đơn giá cố định. Hạn chế điều chỉnh giá khi không thực sự cần thiết, giúp kiểm soát chi phí tốt hơn.

3.3.3. Tăng cường giám sát và kiểm soát thi công

Phân công rõ trách nhiệm các bên giám sát. Tư vấn giám sát cần độc lập, chủ đầu tư phải thực hiện kiểm tra thường xuyên, có nhật ký thi công, biên bản nghiệm thu định kỳ.

Ứng dụng công nghệ trong giám sát.
Dùng camera công trình, nhật ký điện tử, phần mềm quản lý dự án (như Base.vn, FastWork, ProjectManager.com...) để theo dõi khối lượng thực tế và chi phí tương ứng.

Chống “rút ruột công trình”. Kiểm tra vật tư đầu vào, nghiệm thu công khai, so sánh khối lượng thực tế với hồ sơ thanh toán.

3.3.4. Ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa dữ liệu quản lý chi phí

Trong bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ, việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý chi phí thi công là xu hướng tất yếu giúp nâng cao tính

minh bạch, chính xác và tiết kiệm trong đầu tư công. Một số hướng ứng dụng hiệu quả bao gồm:

Sử dụng phần mềm dự toán và lập kế hoạch chi phí. Ứng dụng các phần mềm phổ biến (G8, Eta, Delta, Acitt, Excel chuyên dụng...) nhằm lập dự toán nhanh, chính xác, dễ dàng điều chỉnh khi có thay đổi về khối lượng, đơn giá, định mức; hạn chế sai sót.

Ứng dụng hệ thống quản lý thi công và tiến độ. Ứng dụng một số hệ thống quản lý tiến độ như (Base Project, MS Project, FastWork Construction, Primavera...) nhằm lập và theo dõi tiến độ thi công theo thời gian thực; gắn chi phí với từng hạng mục công việc cụ thể; giúp chủ đầu tư kiểm soát các giai đoạn giải ngân và khối lượng hoàn thành.

Ứng dụng công nghệ BIM trong quản lý chi phí. Tạo mô hình 3D công trình giúp dự báo chính xác khối lượng vật tư, nhân công; phân tích chi phí theo từng phương án thiết kế, giảm rủi ro phát sinh; gắn kết thiết kế – thi công – chi phí thành một hệ thống đồng bộ.

Quản lý hợp đồng và thanh toán điện tử. Ứng dụng phần mềm kế toán và quản lý thanh toán (MISA, Bravo, Cloud ERP...) có tác dụng theo dõi hợp đồng, chứng từ chi phí, phiếu thanh toán minh bạch; Phân tích chi phí theo hạng mục, so sánh dự toán – thực tế; Giảm sai sót, thất lạc hồ sơ giấy, tiết kiệm thời gian và nhân lực.

Giám sát công trình bằng công nghệ từ xa. Sử dụng các công cụ hiện đại như camera IP, flycam, nhật ký thi công điện tử; hệ thống cảm biến và IoT gắn trực tiếp vào máy móc, vật liệu, vị trí công trình, nhằm giám sát tiến độ và khối lượng thi công thực tế theo thời gian thực.

Kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa các bên liên quan. Ứng dụng hệ thống tích hợp thông tin giữa chủ đầu tư – tư vấn – nhà thầu – ban quản lý dự án, nhằm giảm trùng lặp dữ liệu, tăng tính minh bạch; dễ dàng kiểm tra chéo các chi phí phát sinh, theo dõi luồng tiền rõ ràng; tạo môi trường làm việc số hóa, giảm phụ thuộc vào giấy tờ truyền thống.

Phân tích dữ liệu và báo cáo thông minh (Data Analytics). Áp dụng các công cụ như Power BI, Excel nâng cao, Google Data Studio... Giúp phân tích xu hướng chi phí, phát hiện điểm bất thường, đưa ra dự báo tài chính chính xác hơn.

3.3.5. Tăng cường vai trò giám sát cộng đồng và cơ quan thanh tra, kiểm toán

Thực hiện kiểm toán định kỳ các hạng mục chi phí lớn. Kiểm toán nhà nước, kiểm toán độc lập vào cuộc ngay từ khi khởi công đến kết thúc công trình.

Phát huy giám sát của người dân và Mặt trận Tổ quốc, công khai tiến độ, khối lượng theo từng giai đoạn để người dân tham gia giám sát.

Thiết lập kênh tiếp nhận tố cáo sai phạm công khai, giúp phát hiện tiêu cực, sai sót trong chi phí thi công.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quản lý vốn đầu tư xây dựng. Phối hợp giữa các cơ quan cấp vốn, thanh toán, chủ đầu tư để kiểm tra, hướng dẫn, xử lý vi phạm thủ tục hợp đồng và thanh – quyết toán vốn [6].

Thực hiện thường xuyên công tác thanh tra, kiểm tra trong hoạt động đầu tư dự án nhằm phát hiện, ngăn chặn những hành vi gây lãng phí, thất thoát tiền vốn của nhà nước.

Đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thẩm tra, quyết toán vốn. Gắn liền trách nhiệm của từng cá nhân trong công tác quyết toán vốn đi kèm với chế độ khen thưởng, kỷ luật rõ ràng [5].

3.3.6. Đào tạo và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý dự án

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng năng lực nghề nghiệp cho cán bộ quản lý phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế. Đào tạo những kiến thức cơ bản và tạo điều kiện để cán bộ quản lý nghiên cứu về kinh tế thị trường và các kiến thức liên quan như thị trường vốn, thị trường xây dựng, thị trường bất động sản... [5].

Tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu về quản lý chi phí. Nhấn mạnh kỹ năng lập kế hoạch ngân sách, kiểm soát khối lượng, thanh toán – quyết toán.

Xây dựng bộ tiêu chuẩn năng lực cho từng vị trí quản lý chi phí. Cán bộ phụ trách chi phí cần đạt chuẩn về nghiệp vụ, đạo đức và kỹ năng ứng dụng công nghệ.

Tiếp cận mô hình quản lý tiên tiến từ nước ngoài, như mô hình EPC, PPP, thiết kế – xây dựng, giúp quản lý chi phí tích hợp hiệu quả hơn.

4. KẾT LUẬN

Quản lý chi phí thi công trong các dự án đầu tư công là yếu tố then chốt để nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách và chất lượng công trình. Trên cơ sở phân tích thực tiễn và lý luận, nghiên cứu đã xác định rõ các vấn đề cốt lõi và đề xuất nhóm giải pháp toàn diện, khả thi.

Nghiên cứu có ý nghĩa thiết thực trong việc hỗ trợ các cơ quan quản lý, chủ đầu tư và đơn vị thực hiện dự án nâng cao năng lực kiểm soát chi phí, góp phần tăng tính minh bạch, hạn chế lãng phí và thất thoát vốn nhà nước.

Trong thời gian tới, cần tiếp tục nghiên cứu các công cụ đánh giá hiệu quả chi phí theo từng loại dự án và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ như BIM, AI, dữ liệu lớn trong quản lý chi phí. Việc phân tích sâu hơn các mô hình quản lý tiên tiến (EPC, PPP...) cũng sẽ giúp hoàn thiện cơ chế đầu tư công phù hợp với điều kiện Việt Nam.

Thanh Thủy (BT)

Tài liệu tham khảo:

- [1]. Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2021), "Đánh giá tác động của đầu tư công đối với sự phát triển cơ sở hạ tầng và nền kinh tế Việt Nam" Báo cáo Chính phủ, Hà Nội.
- [2]. Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2021), "Tình hình triển khai các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng sử dụng vốn đầu tư công tại Việt Nam" Báo cáo chính phủ, Hà Nội.
- [3]. Chính phủ (2021), Nghị định số 10/2021/ND-CP ngày 09/2/2021 về quản lý chi phí dự án đầu tư xây dựng.
- [4]. Hoàng Thị Hằng Nga (2021), *Nâng cao hiệu quả quản lý dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước*. Tạp chí Kiến trúc và xây dựng.
- [5]. Quanlynhanuoc.vn, *Nâng cao hiệu quả quản lý dự án đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách nhà nước* (2021).
- [6]. Nguyễn Thị Dương Nga (2020), *Giải pháp tăng cường quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách nhà nước của huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La*. Tạp chí Công thương.
- [7]. Quốc hội (2024), Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024.
- [8]. Quốc hội (2023), Luật Đầu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023.



Thực hiện thường xuyên công tác thanh tra, kiểm tra trong hoạt động đầu tư dự án